| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DẦU TIẾNG**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày 11-9-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thùy Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trương Hữu Bình;

Ông Nguyễn Tấn Hưng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Xuân - Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Thanh B, sinh năm 1981, tại Long An; HKTT: Ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thành S và bà Đinh Thị Thu H; bị cáo có vợ (đã ly hôn) và có 03 con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 14/01/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tại Bản án số 10/2022/HS-ST. Chấp hành xong án phạt tù vào ngày 01/02/2023 (chưa xóa án tích). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 23/5/2024 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Phạm Thị N, sinh năm 1964. HKTT: Ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Trương Hoàng L, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Ấp Đ, xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước. Chỗ ở hiện nay: Khu phố F, phường T, thành phố B, tỉnh Bình Dương. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 30/3/2024, bị cáo B đi bộ đến nhà bà Phạm Thị N tại ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương hỏi bà N việc lắp đèn năng lượng mặt trời (do khoảng tháng 01/2024, bị cáo làm phụ hồ, xây dựng hàng rào nhà bà N và biết bà N có nhu cầu gắn đèn năng lượng mặt trời), nhưng không có bà N ở nhà. Lúc này, chỉ có mẹ của bà N bị bệnh già, yếu không còn minh mẫn ở nhà. Bị cáo quan sát thấy một điện thoại di động hiệu OPPO, loại Reno11 5G, màu xám của bà N để trên bàn vi tính nơi phòng khách nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Ngay sau đó, bị cáo lấy trộm điện thoại rời khỏi nhà bà N và thuê xe ôm đến cửa hàng điện thoại Q tại khu phố F, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương do ông Trương Hoàng L làm chủ được số tiền 3.500.000 đồng (khi bán bị cáo nói là điện thoại của bị cáo). Sau khi bán được điện thoại, bị cáo tiếp tục thuê xe ôm đến khu vực cầu P, thuộc xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người nam tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 500.000 đồng ma túy sử dụng, số tiền còn lại B sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi biết mất trộm tài sản, ngày 01/4/2024 bà N đã trình báo sự việc đến Công an xã L. Qua xác minh, Công an xã L đã triệu tập bị cáo đến trụ sở làm việc và bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Đồng thời Công an xã L tiến hành xác minh thu giữ điện thoại di động hiệu OPPO, loại Reno11 5G, màu xám tại cửa hàng điện thoại Q do Trương Hoàng L làm chủ để xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 26/4/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện D kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, loại Reno11 5G, màu xám trị giá 5.000.000 đồng.

Đối với hành vi của Trương Hoàng L, mua điện thoại của Phạm Thanh B nhưng không biết đây là tài sản do B phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự với L về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Đồng thời quá trình điều tra L không yêu cầu Phạm Thanh B bồi thường số tiền 3.500.000 đồng nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Tại Cáo trạng số 62/CT-VKS-DT ngày 14/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Thanh B về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Thanh B về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi giao trả cho bị hại, bị hại có ý

kiến đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thanh B từ 10 đến 12 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Ngày 11/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D ra Quyết định xử lý vật chứng số 413/QĐ-ĐTTH giao trả điện thoại di động hiệu OPPO, loại Reno11 5G, màu xám cho bà Phạm Thị N. Hiện tại bà N không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thị N đã nhận lại toàn bộ tài sản nên không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận với ý kiến luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về việc đã làm, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Trong quá trình điều tra, và đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại Phạm Thị N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra, và đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày ngày 30/3/2024, có mua 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, loại Reno11 5G, màu xám trị giá 3.500.000 đồng và không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có. Ông L không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã mua điện thoại.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh B khai nhận: Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 30/3/2024, bị cáo đi bộ đến nhà bà Phạm Thị N ở ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương để hỏi bà N có gắn đèn năng lượng mặt trời hay không. Tại đây, lợi dụng lúc bà N không có nhà, bị cáo thực hiện hành vi lén lúc lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, loại Reno11 5G, màu xám của bà N để trên bàn vi tính nơi phòng khách, sau đó bị cáo thuê xe ôm đến cửa hàng điện thoại Q tại khu phố F, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương do Trương Hoàng L làm chủ bán được số tiền 3.500.000 đồng. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 26/4/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện D kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, loại Reno11 5G, màu xám trị giá

5.000.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 62/CT-VKS-DT ngày 14/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố bị cáo Phạm Thanh B về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì động cơ tư lợi cho bản thân. Bản thân bị cáo có một tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích nhưng không biết cải sửa để làm một công dân tốt. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù chưa lâu, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản để có tiền mua ma túy sử dụng. Do vậy cần phải xử bị cáo với mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản được thu hồi trả cho bị hại; bị hại có ý kiến đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo phải chấp hành mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Ngày 11/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D ra Quyết định xử lý vật chứng số 413/QĐ-ĐTTH giao trả điện thoại di động hiệu OPPO, loại Reno11 5G, màu xám cho bà Phạm Thị N là đúng quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự.

[8] Trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Phạm Thị N đã nhận lại toàn bộ tài sản nên không có yêu cầu gì thêm.

[9] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Hoàng L1 không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mua chiếc điện thoại di động nên Hội đồng xét xử không xem xét. Giữa bị cáo và người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nếu có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự.

[10] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị về tội danh, điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 268, 269, 290, 292, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 173, Điều 47, Điều 48, các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Thanh B 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2024.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Thanh B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Quyền kháng cáo:

- Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được cấp, tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Cơ quan CSĐT - CA H. Dầu Tiếng;
- Cơ quan THAHS&HTTP-CAH.Dầu Tiếng;
- CC. THADS huyện Dầu Tiếng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đã ký***

**Đặng Thị Thùy Linh**